TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 16 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/KDTM-ST
Ngày: 05-9-2025
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Công;

2. Bà Lê Thị Thiện.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Đình Giang – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 16 -Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Bà Mai Thị Năm – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16- Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 52/2024/TLST - KDTM ngày 24 tháng 4 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2025/QĐXXST-KDTM ngày 09 tháng 7 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2025/QĐST-KDTM ngày 22 tháng 8 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH MTV Pine Textile V; trụ sở: Số 46 Lô C3, làng chuyên gia Rubyland, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Hồ Quang P, sinh năm 1974; địa chỉ: Khóm 6, xã T, tỉnh Vĩnh Long; địa chỉ liên hệ: 1068 Lê Hồng Phong, khu 4, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh (theo Giấy ủy quyền ngày 08/01/2024), có mặt.

- Bị đơn: Công ty TNHH một thành viên thương mại dịch vụ Phước Tài L; trụ sở: Số 8/3 Đường ĐT 743, khu phố Bình Quới A, phường T, thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Ngô Hồng H, sinh năm 2000; địa chỉ: Ấp Phước Hòa, xã D, tỉnh Tây Ninh. Có đơn giải quyết vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Đinh Trọng H, sinh năm 1986; địa chỉ liên hệ: Số 46 Lô C3, làng chuyên gia Rubyland, phường M, thành phố B, tỉnh Bình Dương (nay là: phường L, Thành phố Hồ Chí Minh). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình tố tụng người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Công ty TNHH MTV Pine Textile V và Công ty TNHH một thành viên Phước Tài L đã có giao dịch mua bán hàng hóa (vài lót ngành giày dép) từ năm 2018 cho đến nay việc mua bán hàng hóa đều thông qua điện thoại không lập hợp đồng. Hình thức giao đặt hàng từ trước đến nay Công ty TNHH MTV Phước Tài L khi có nhu cầu đặt hàng sẽ gọi điện thoại hoặc gửi đơn đặt hàng qua tin nhắn zalo cho Công ty TNHH MTV Pine Textile V, cụ thể gửi cho ông Đinh Trọng H là nhân viên kinh doanh phụ trách bán hàng cho bị đơn. Sau khi nhận được đơn hàng nguyên đơn sẽ ra phiếu xuất kho và đi giao hàng tại công ty bị đơn, khi nhận hàng nhân viên Công ty TNHH MTV Phước Tài L sẽ ký xác nhận tại mục người nhận hàng. Đến cuối tháng nguyên đơn gửi phiếu công nợ đề nghị bị đơn thanh toán. Nguyên đơn sẽ xuất hóa đơn bán hàng cho Công ty TNHH MTV Phước Tài L khi bị đơn thanh toán xong tiền mua hàng và có yêu cầu xuất hóa đơn. Việc mua bán giao dịch, thanh toán tiền thực hiện từ trước đến nay vẫn diễn ra theo trình tự như trên và bị đơn đều thanh toán đầy đủ tiền hàng cho nguyên đơn.

Từ tháng 08 - 12/2022, Công ty TNHH MTV Pine Textile V có giao hàng cho Công ty TNHH MTV Phước Tài L theo các phiếu xuất kho ngày 12/8/2022, 07/10/2022, 19/10/2022, 29/10/2022, 15/11/2022, 16/11/2022, 17/11/2022, 02/12/2022, 03/12/2022, 14/12/2022, 15/12/2022 những đơn hàng này nguyên đơn đã giao hàng và có nhân viên Công ty TNHH MTV Phước Tài L ký nhận với tổng số tiền là 82.587.500 đồng. Lý do nguyên đơn chưa xuất hóa đơn đối với các phiếu xuất kho trên là do bị đơn chưa thanh toán tiền. Nguyên đơn đã giao hàng đầy đủ và nhiều lần liên hệ để thanh toán tiền nhưng phía bị đơn không thực hiện. Do Công ty TNHH MTV Pine Textile V chậm trả nợ đã ảnh hưởng quyền và lợi ích hợp pháp nguyên đơn. Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

Buộc công ty TNHH một thành viên Phước Tài L thanh toán cho Công ty TNHH MTV Pine Textile V số tiền là 82.587.500 đồng (Tám mươi hai triệu năm trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Trong quá trình tố tụng nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện: Buộc công ty TNHH một thành viên Phước Tài L thanh toán đối với các phiếu đặt hàng tướng ứng với các Phiếu xuất kho ngày 12/8/2022 thành tiền 5.400.000 đồng, ngày 07/10/2022 thành tiền 7.740.000 đồng, ngày 29/10/2022 thành tiền 11.552.000 đồng, ngày 15/11/2022 thành tiền 8.300.000 đồng, ngày 16/11/2022 thanh tiền 2.100.000 đồng, ngày 17/11/2022 thành tiền 7.000.000 đồng, ngày 14/12/2022 thanh tiền 21.000.000

đồng. Tổng số tiền 69.658.500 đồng.

Các tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp để chứng minh yêu cầu khởi kiện: Phiếu xuất kho ngày 12/8/2022, 07/10/2022, 19/10/2022, 29/10/2022, 15/11/2022, 16/11/2022, 17/11/2022, 02/12/2022, 03/12/2022, 14/12/2022, 15/12/2022 và các tài liệu chứng cứ kèm theo.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 01/4/2025 công ty TNHH một thành viên Phước Tài L người đại diện theo pháp luật bà Trần Thị Thanh N trình bày:

Trước kia giữa nguyên đơn và bị đơn có giao dịch mua bán hàng hóa thông qua nhân viên kinh doanh ông Đinh Trọng H. Quy trình đặt hàng của bị đơn là công ty phải ký vào các Phiếu đặt hàng và có dấu mộc công ty thì mới được đặt hàng. Khi có người giao hàng đến công ty thì bà Ngô Hồng Hoa có trách nhiệm nhận hàng. Ông H và bà T không có trách nhiệm nhận hàng. Đối với các Phiếu xuất kho ngày 12/8/2022, 07/10/2022, 19/10/2022, 29/10/2022, 15/11/2022, 16/11/2022, 17/11/2022, 02/12/2022, 03/12/2022, 14/12/2022, 15/12/2022 chưa có lệnh của công ty và giữa nguyên đơn và bị đơn chưa ký hợp đồng mua bán, các phiếu xuất kho nguyên đơn chưa xuất hóa đơn VAT. Do đó những phiếu giao hàng trên bị đơn không đặt hàng nên không chấp nhận yêu cầu khởi kiện nguyên đơn.

Đối với vụ trên công ty TNHH một thành viên Phước Tài L không có yêu cầu phản tố và có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Ngô Hồng H trình bày:

Bà Ngô Hồng H là nhân viên kế toán làm việc tại Công ty TNHH một thành viên thương mại dịch vụ Phước Tài L. Khi công ty có nhu cầu đặt hàng sẽ yêu cầu bà Hoa làm đơn đặt hàng gửi nguyên đơn. Có những lúc phía công ty cần hàng gấp thì không gửi đơn đặt hàng mà gọi điện báo trực tiếp cho ông H (là nhân viên kinh doanh của công ty TNHH MTV Pine Textile V) và giao theo số lượng hàng đã đặt, khi nguyên đơn giao hàng đến công ty nếu có bà H ở công ty thì sẽ ký tên vào người nhận hàng, ngoài ra có ông H hoặc Nguyễn Thị T là người ký nhận hàng khi nguyên đơn giao hàng. Bị đơn (bà Trần Thị Thanh N là người đại diện theo pháp luật Công ty) cho rằng bà H tự ý đặt hàng không thông qua ý kiến của công ty là không đúng vì giữa nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện việc mua bán hàng hóa thời gian dài, các bên trước kia mua bán qua điện thoại và giao hàng tại Công ty TNHH một thành viên thương mại dịch vụ Phước Tài L, bà H chỉ đặt hàng theo yêu cầu của công ty và quy trình từ trước đến nay thực hiện như trên và phía bị đơn cũng đã thanh toán tiền đối với các đơn hàng trước kia. Bà H thừa nhận chữ ký trong phiếu xuất kho tại mục người nhận hàng ngày 12/8/2022, 07/10/2022, 29/10/2022, 15/11/2022, 16/11/202, 17/11/2022, 03/12/2022, 14/12/2022 là chữ ký của bà H. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà H không có ý kiến đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật. Bà H xác nhận có nhận được thông báo của Tòa án liên quan đến toàn bộ vụ án trên và có văn bản trình bày ý kiến đối với vụ án. Tuy nhiên do bà H bận đi làm đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Bà H không có yêu cầu độc lập trong vụ án.

Người làm chứng ông Đinh Trọng H trình bày:

Ông Đinh Trọng H là nhân kinh doanh của công ty TNHH MTV Pine Textile V. Việc mua bán giữa Công ty TNHH MTV Pine Textile V và Công ty TNHH một

thành viên thương mại dịch vụ Phước Tài L do ông H phụ trách. Việc mua bán giao dịch giữa hai công ty thực hiện từ năm 2018 cho đến nay. Quy trình đặt hàng bên bị đơn từ trước nay đặt hàng qua zalo, gọi điện thoại không ký hợp đồng. Quy trình đặt hàng, giao nhận hàng thống nhất như nguyên đơn trình bày. Từ trước đến nay quy trình điều thực hiện như trên và Công ty TNHH một thành viên thương mại dịch vụ Phước Tài L cũng đã thanh toán đối với các đơn hàng. Đối với các Phiếu xuất kho ngày 12/8/2022 thành tiền 5.400.000 đồng, ngày 07/10/2022 thành tiền 7.740.000 đồng, ngày 29/10/2022 thành tiền 11.552.000 đồng, ngày 15/11/2022 thành tiền 8.300.000 đồng, ngày 16/11/2022 thanh tiền 2.100.000 đồng, ngày 17/11/2022 thành tiền 7.000.000 đồng, ngày 14/12/2022 thanh tiền 21.000.000 đồng. Tổng số tiền 69.658.500 đồng nguyên đơn chưa thanh toán.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa xét xử đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục được pháp luật quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, Bị đơn chấp hành đúng pháp luật tố tụng.

- Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật: Công ty TNHH Một thanh viên Pine Textile V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty TNHH một thành viên thương mại dịch vụ Phước Tài L thanh toán số tiền mua bán hàng hóa còn nợ nên quan hệ tranh chấp trong vụ án này là "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa" theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết: Căn cứ đơn khởi kiện, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện bị đơn Công ty TNHH một thành viên thương mại dịch vụ Phước Tài L có trụ sở tại: Số 8/3 Đường ĐT 743, khu phố B, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh thì thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3]. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Ngô Hồng H theo Công văn của Cục quản lý xuất nhập cảnh Bộ công an cung cấp bà Ngô Hồng H xuất cảnh 05 lần và chưa có thông tin nhập cảnh, gia đình bà H không đồng ý cung cấp địa chỉ hiện nay do đó xác định nơi cư trú cuối cùng của bà H tại Việt Nam để tống đạt văn bản tố tụng. Tòa án đã tiến hành thông báo tống đạt các văn bản tố tụng bà H đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án, bà H có văn bản trình bày ý kiến và có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt tuy nhiên chưa hợp thức hóa lãnh sự. Do đó căn cứ xác định

thuộc thẩm quyền Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định pháp luật.

[1.4]. Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Bị đơn Công ty TNHH một thành viên thương mại dịch vụ Phước Tài L, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Ngô Hồng H có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1] Bị đơn thừa nhận bà Ngô Hồng H là nhân viên của công ty, khi có người giao hàng đến bà H là người có trách nhiệm nhận hàng là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2.2] Nguyên đơn buộc bị đơn thanh toán số tiền 69.658.500 đồng đối với các phiếu xuất kho ngày 12/8/2022 thành tiền 5.400.000 đồng, ngày 07/10/2022 thành tiền 7.740.000 đồng, ngày 29/10/2022 thành tiền 11.552.000 đồng, ngày 15/11/2022 thành tiền 8.300.000 đồng, ngày 16/11/2022 thanh tiền 2.100.000 đồng, ngày 17/11/2022 thành tiền 7.000.000 đồng, ngày 14/12/2022 thanh tiền 21.000.000 đồng.

[2.3] Bị đơn cho rằng quy trình công ty khi đặt hàng phải ký vào phiếu đặt hàng và có đóng dấu công ty. Đối với các Phiếu xuất kho nguyên đơn khởi kiện bà Ngô Hồng H là nhân viên công ty đã tự ý đặt hàng giao dịch với nguyên đơn. Nguyên đơn và bị đơn không ký hợp đồng mua bán, nên bị đơn không chấp nhận yêu cầu khởi kiện nguyên đơn.

Xét, giữa nguyên đơn và bị đơn trước kia đã nhiều lần giao dịch mua bán hàng hóa và phía bị đơn đã xuất hóa đơn và thanh toán tiền, cụ thể như Hóa đơn giá trị gia tăng số 32 ngày 29/4/2022 (Bút lục 27) kèm theo các chứng từ bị đơn thanh toán là các phiếu xuất kho tại các phiếu này không thể hiện quy trình đặt hàng như bị đơn trình bày. Tại các tin nhắn zalo của bà Ngô Hồng H (Bút lục 45, 47, 48) thể hiện bà H có đơn đặt hàng tương ứng với phiếu xuất kho của nguyên đơn, có các số liệu trong đơn đặt hàng không phù hợp với phiếu xuất kho là do sau khi giao hàng các bên có điều chỉnh lại số lượng tuy nhiên khi nhận hàng phía bị đơn đều ký xác nhận số lượng đã giao. Nguyên đơn khởi kiện căn cứ vào Phiếu xuất kho ngày 12/8/2022, ngày 07/10/2022, ngày 29/10/2022, ngày 15/11/2022, ngày 16/11/2022, ngày 17/11/2022, ngày 14/12/2022 các phiếu này do bà Ngô Hồng H ký nhận hàng nên bị đơn phải chịu trách nhiệm đối với các Phiếu xuất kho trên. Bị đơn cho rằng việc giao nhận không đúng quy trình và không thanh toán tiền mua hàng là không phù hợp, đã xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Do đó có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện nguyên đơn. Sau này giữa bị đơn và bà Ngô Hồng H có tranh chấp sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

[3]. Từ phân tích nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV Pine Textile Việt Nam đối với Công ty TNHH MTV Phước Tài L về việc tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa.

[4]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa về nội dung vụ án là có cơ sở, phù hợp quy định của pháp luật.

[5]. Về án phí: Công ty TNHH MTV Phước Tài L phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 180; Điều 227, Điều 228, Điều 244, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 50, 55 Luật Thương mại;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH MTV Pine Textile V đối với Công ty TNHH MTV Phước Tài L về việc tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa.

Buộc Công ty TNHH MTV Phước Tài L có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH MTV Pine Textile V số tiền 69.685.500 đồng (sáu mươi chín triệu sáu trăm tám mươi lăm nghìn năm trăm đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

2. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty TNHH MTV Pine Textile V phải chịu 3.484.925 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả lại cho Công ty TNHH MTV Pine Textile V số tiền 2.064.688 đồng (Hai triệu không trăm sáu mươi bốn triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001807 ngày 08/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương (nay là Phòng THADS khu vực 16 – Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

-TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 16-Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS khu vực 16 – Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Hạnh